Tên: .....

Phiếu tự học _ Tuần 23
Môn Toán

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

$3,238\ m^3$ = ...dm^3 4789 cm^3 =..... dm^3

$0,21\ m^3$ = ... dm^3 1 m^3 246 dm^3 = ... dm^3.

$3,5\ dm^3$ = ... cm^3 4 m^3 58 dm^3 = ... dm^3

$0,05\ m^3$ = ... cm^3 5 m^3 5 dm^3 = ... dm^3

$2m^3$ = ... dm^3 $42dm^3$ = ... cm^3

$3,1m^3$ = ... dm^3 $1489cm^3$ = ...dm^3

$5,42\ m^3$ = ...dm^3 $456cm^3$ = ... dm^3

Bài 2: Điền dấu < ; > ; = thích hợp vào chỗ chấm.

a. 575 684 730 cm^3 ..... 575,684 730 m^3

b. 45,3841 dm^3 ..... 453 841 cm^3

c. 895 dm^3 ..... 1 m^3

d. 4 dm^3.....3995 cm^3

Bài 3: Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp:

Hình hộp chữ nhật			
Chiều dài	Chiều rộng	Chiều cao	Thể tích (viết phép tính và kết quả)
7cm	5cm	6cm	
3,4dm	2,5dm	1,2dm	
$\frac{5}{6}$m	$\frac{4}{5}$m	$\frac{3}{2}$m	

LIVEWORKSHEETS

Bài 4: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

5 giờ = ...phút

2 giờ rưỡi = ...phút

$\frac{3}{4}$ giờ = ...phút

5,4 giờ = ...phút

180 phút = ...giờ

366 phút = ...giờ .....phút

240 giây = ...phút.....giây

5400 giây = ...giờ

Bài 5: Tính:

6 năm 2 tháng
\+ 3 năm 7 tháng

.....

8 ngày 13 giờ
\+ 5 ngày 6 giờ

.....

5 năm 2 tháng
\+ 4 năm 9 tháng

.....

hay .....

9 ngày 6 giờ
\+ 13 ngày 21 giờ

.....

hay .....

Bài 6: Một người đi xe máy đi từ A lúc 7 giờ 30 phút. Giữa đường người đó ghé trạm dừng chân nghỉ 30 phút. Lúc 10 giờ 50 phút, người đó tới B. Hỏi nếu không tính thời gian nghỉ thì thời gian người đó đi từ A tới B là bao nhiêu?

Bài giải

LIVEWORKSHEETS